

Số/ No.: ~~13.4~~/2025/BC-PBSV

Hà Nội, ngày ~~13.4~~ tháng 07 năm 2025
Hanoi, ~~13.4~~/07/2025

BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty

REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

6 tháng năm 2025 (6 months 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam.
To: - The State Securities Commission;
- Viet Nam Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG PUBLIC VIỆT NAM/ *PUBLIC BANK SECURITIES COMPANY LIMITED*
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Tầng 15, Tòa nhà IDMC Mỹ Đình, Số 15 Đường Phạm Hùng, Phường Cầu Giấy, Hà Nội/ *15th Floor, IDMC My Dinh Building, 15 Pham Hung Street, Cau Giay Ward, Hanoi, Vietnam.*
- Điện thoại/Telephone: 024. 39446066 Fax: 024. 39446070
- Email: contact@pbsv.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng) / VND 1.000.000.000.000 (in words: one trillion Vietnam Dong)
- Mã chứng khoán/Stock symbol: Không có/ None
- Mô hình quản trị công ty/Governance model:
+ Hội đồng Thành viên, Ban Giám đốc, Tổng Giám đốc/ *Members Council, Executive Board, Chief Executive Officer.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/The implementation of internal audit: *Implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông /Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):* Không áp dụng đối với loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn/*Not applicable for limited liability companies.*

II. Hội đồng Thành viên (Báo cáo 6 tháng)/ Board of Member (Semi-Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Thành viên (HĐTV)/ *Information about the members of the Board of Members (BOM):*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Member of BOM	Chức vụ/ Position Thành viên HĐTV/ Members of the BOM	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board Members</i>	
			Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm <i>Date of dismissal</i>
1	Bà Cheah Kim Ling <i>Ms. Cheah Kim Ling</i>	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Members</i>	10/07/2024	
2	Ông Dato' Chang Kat Kiam <i>Dato' Chang Kat Kiam</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Members</i>	10/07/2024	
3	Ông Dato' Mohammed Najeeb Bin Abdullah <i>Dato' Mohammed Najeeb Bin Abdullah</i>	Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Members</i>	10/07/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the BOM:

Stt No.	Thành viên HTV/ Member of the BOM	Số buổi họp HĐTV tham dự/ Number of meetings attended by member of the BOM	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Cheah Kim Ling	3/3	100%	
2	Dato' Chang Kat Kiam	3/3	100%	
3	Dato' Mohammed Najeeb Bin Abdullah	3/3	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Members:

- Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện điều hành các hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của HĐQT, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

The Chief Executive Officer (CEO) cum Legal Representative of the Company is responsible for managing the Company's daily business operations. The CEO is subject to the supervision of the BOM and is responsible to the BOM and the law for the exercise of the delegated rights and duties.

- Các chính sách về quyền phê duyệt được HĐQT cập nhật và xác định rõ ràng cho hoạt động nghiệp vụ và tài chính và được giám sát chặt chẽ bởi HĐQT.

The approving authority for business and financial activities are clearly set out and closely supervised by the BOM.

- Ban Giám đốc báo cáo kịp thời và đầy đủ tới HĐQT.

The management reports in a timely and comprehensive manner to the BOM.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT (nếu có)/Activities of the Board of Members' subcommittees (If any): Không có/ Not applicable.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT (Báo cáo năm)/Resolutions/Decisions of the Board of Members (Annual report): Phụ lục I/ Appendix 1.

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng)/Board of Supervisors/Audit Committee (Semi-Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ *Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee*: Ban Kiểm soát của Công ty đã được giải thể từ ngày 30/12/2021 và Công ty không có Ủy ban Kiểm toán/ *The Board of Supervisors was dissolved effective 30 December 2021 and the Company does not have an Audit Committee.*
2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/*Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee*: Không có/ *Not applicable.*
3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Members, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee*: Không có/ *Not applicable.*
4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Members and other managers*: Không có/ *Not applicable.*
5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any)*: Không có/ *Not applicable.*

IV. Ban Giám đốc/Board of Management

ST T No.	Thành viên Ban Giám đốc/ <i>Members of Board of Management</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualificati on</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment / dismissal</i>
1	Bà Nguyễn Thị Bích Hà <i>Ms Nguyen Thi Bich Ha</i>	Tổng Giám đốc – <i>Chief Executive Officer</i>	01/10/1984	Kinh tế (Thạc sỹ) <i>Economics (Master)</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of Appointment:</i> 05/08/2024

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghề nghiệp <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Trịnh Tuấn Dũng	26/09/1994	Tài chính (Cử nhân) / <i>Finance (Bachelor)</i>	Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of Appointment:</i> 13/12/2024

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

- Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance participated by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: Không có/ Not applicable.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the company (Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)*

- Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company:*
Phụ lục II/ *Appendix II*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons*: Phụ lục IV/ *Appendix IV*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power*: Không có/ *Not applicable*.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*: Không có/ *Not applicable*.
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting)*. Không có/ *Not applicable*.
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO)*. Không có/ *Not applicable*.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers*. Không có/ *Not applicable*.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Semi-annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons* công ty / *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*: Phụ lục III/ *Appendix III*.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company*: Không có/ *Not applicable*.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/ *Not applicable.*

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên/ *as above*;
- Lưu: KSNB, HC/ *Compliance/ Admin.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHAIRMAN OF THE BOARD OF MEMBERS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



CHEAH KIM LING

Phụ lục I: Danh sách các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng Thành viên (Báo cáo năm)
Appendix I: Resolutions/ Decisions of the Board of Members (Annual Report)

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
1	01/2025/NQHDTV/PBSV (Written consent)	10/01/2025	1. Thông qua quyết định thành lập chi nhánh của Công ty trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Public Việt Nam. <i>To approve the establishment of a branch of Public Bank Securities Vietnam Company Limited.</i> 2. Ủy quyền cho Bà Nguyễn Thị Bích Hà, Tổng Giám đốc Công ty, ký các hồ sơ và tiến hành các thủ tục cần thiết với cơ quan hữu quan để hoàn thành việc thành lập chi nhánh trên theo quy định của pháp luật. <i>To authorize Ms. Nguyen Thi Bich Ha, the Chief Executive Officer of the Company to represents PBSV to sign the relevant applications and documents in carrying out the necessary procedures with relevant authorities in order to complete the above establishment of the Branch in accordance with applicable laws and regulations.</i>	100%
2	02/2025/NQHDTV/PBSV (Written consent)	10/01/2025	1. Phê duyệt việc bổ nhiệm Ông Cao Ngọc Toàn giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh của Công ty trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Public Việt Nam. <i>To approve the appointment of Mr. Cao Ngoc Toan as the Branch Manager of Public Bank Securities Vietnam Company Limited – Ho Chi Minh Branch.</i> 2. Thông qua Ủy quyền cho Bà Nguyễn Thị Bích Hà – Tổng Giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Public Việt Nam thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc bổ nhiệm Ông Cao Ngọc Toàn theo quy định của pháp luật Việt Nam. <i>To authorize Ms Nguyen Thi Bich Ha, the Chief Executive Officer of PBSV to carry out the necessary procedures related to the appointment of Mr. Cao Ngoc Toan in accordance with the laws of Vietnam.</i>	100%
3	03/2025/NQHDTV/PBSV-M (Meeting Resolution)	05/03/2025	1. HĐQT phê duyệt Chính sách Quản lý rủi ro thị trường và thanh khoản (MLRM) theo Phụ lục 5.1. <i>To approve the Market and Liquidity Risk Management Policy (MLRM) as per Appendix 5.1</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			2. HĐQT phê duyệt và thông qua việc Cập nhật Tài khoản Ngân hàng của Công ty và Người được ủy quyền ký theo Phụ lục 6.2. <i>To approve the updates to the Company's bank accounts and authorized signatories as per the Appendix 6.2.</i> 3. HĐQT phê duyệt và thông qua việc điều chỉnh cấp bậc của cán bộ PBSV. <i>To approve the Realignment of Grade of PBSV staff.</i> 4. HĐQT phê duyệt và thông qua dự án nâng cấp eKYC và e-Contract. <i>To approve the eKYC and e-Contract Enhancement project.</i> 5. HĐQT phê duyệt và thông qua việc gia hạn Hợp đồng thuê hiện tại trong 03 tháng đến 31/07/2025 cho Trụ sở chính PBSV hiện tại tại tầng 15, Tòa nhà IDMC, số 15 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam. <i>To approve the 3-month extension of the current lease contract until 31/07/2025 for the current PBSV Head Office at 15th floor, IDMC Building, 15 Pham Hung Street, My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, Ha Noi, Vietnam.</i> 6. HĐQT ủy quyền cho bất kỳ Thành viên trong Hội đồng thành viên ký Báo cáo của Hội đồng thành viên tại Báo cáo tài chính kiểm toán của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Public tại ngày 31/12/2024 và tại các Báo cáo tài chính kiểm toán sau này. <i>The Board of Members to authorize any Member of the Board to sign the Statement of the Board of Members on PBSV audited financial statements as of 31st December 2024 and going forward.</i> 7. Chủ tịch HĐQT ủy quyền cho một trong những Thành viên khác của HĐQT ký Biên bản họp và Nghị quyết của Hội đồng thành viên theo Giấy ủy quyền đính kèm tại phụ lục 10.2. <i>The Chairman of the Board to authorize any one of the other designated Members of the Board to sign Meeting Minutes and Resolution of the Board as per the Appendix 10.2.</i>	

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
4	04/2025/NQHDTV/PBSV (Written consent)	28/03/2025	Thông qua việc bổ nhiệm Ông Cao Ngọc Toàn là Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh tại Điều 1 Nghị quyết số 02/2025/NQHDTV/PBSV có hiệu lực kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc thành lập Chi nhánh Hồ Chí Minh và phê duyệt Ông Cao Ngọc Toàn là Giám đốc Chi nhánh Hồ Chí Minh của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Public Việt Nam. <i>To approve the appointment of Mr. Cao Ngọc Toàn as Branch Manager of the Ho Chi Minh Branch, as per Article 1 of Resolution No. 02/2025/NQHDTV/PBSV, takes effect upon the State Securities Commission' approval of the establishment of Ho Chi Minh Branch and the appointment of Mr. Cao Ngọc Toàn as the Branch Manager of Ho Chi Minh Branch of Public Bank Securities Vietnam Company Limited.</i>	100%
5	05/2025/NQHDTV/PBSV-M (Meeting Resolution)	10/06/2025	1. HDTV thông qua việc thành lập Ban Điều hành theo Phụ lục. <i>To approve the establishment of the Executive Committee (EXCO) as per the Appendix.</i> 2. HDTV thông qua đề xuất cải tạo văn phòng, mua sắm và lắp đặt các thiết bị cho Trụ sở của Công ty. <i>To approve the proposed renovation works, purchase of office furniture and installation of fire-fighting and prevention system for the new Head Office of the Company.</i> 3. HDTV thông qua việc thanh lý/xóa sổ đối với hạng mục cải tạo và nội thất văn phòng của Công ty, đồng thời phê duyệt đề xuất thực hiện công việc cải tạo mặt bằng. <i>To approve the proposed write-off of book value of the renovation works and office furniture of the existing Head Office of the Company, and also the proposed reinstatement works.</i> 4. HDTV thông qua đề xuất cải tạo văn phòng để chuẩn bị cơ sở vật chất cho việc mở Chi nhánh của Công ty tại TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam. <i>To approve the renovation works for the proposed new Branch of PBSV in Ho Chi Minh City, Vietnam.</i>	100%
6	06/2025/NQHDTV/PBSV (Written consent)	11/06/2025	1. Thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Public Việt Nam, chi tiết như sau:	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate
			• Địa điểm hiện tại: Tầng 15, Tòa nhà IDMC Mỹ Đình, 15 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. • Địa điểm mới: Tầng 12, Tòa nhà Hồng Hà Center, 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. • Hiệu lực: Kể từ ngày Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận việc thay đổi địa chỉ sở chính của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng Public Việt Nam như trên. <i>To approve the change of the Head Office location of Public Bank Securities Vietnam Company Limited, as follows:</i> • <i>Current location: 15th Floor, IDMC My Dinh Building, 15 Pham Hung Street, My Dinh 2 Ward, Nam Tu Liem District, Hanoi, Vietnam.</i> • <i>New location: 12th Floor, Hong Ha Center Building, 25 Ly Thuong Kiet, Phan Chu Trinh Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam.</i> • <i>To take effect from the date the State Securities Commission (SSC) approves the change of PBSV's Head Office as stated above.</i> 2. Ủy quyền cho Bà Nguyễn Thị Bích Hà, Tổng Giám đốc của Công ty, đại diện cho Công ty ký các hồ sơ và tiến hành các thủ tục cần thiết với các Sở Giao dịch chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội và các cơ quan hữu quan khác để hoàn thành việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính nêu trên theo quy định. <i>To authorize Ms. Nguyen Thi Bich Ha, Chief Executive Officer of PBSV, to represent PBSV to sign the relevant applications and documents and carrying out the necessary procedures with the Stock Exchanges, the State Securities Commission, the Hanoi Department of Planning and Investment and other relevant authorities in order to complete the above change of the Head Office location in accordance with applicable laws and regulations.</i>	

Phụ lục II. Danh sách về người có liên quan của công ty – Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Appendix II. The list of affiliated persons of the Company – The list of internal persons and their affiliated persons

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
1.	Ngân hàng TNHH Một thành viên Public Việt Nam Public Bank Vietnam Limited					10/07/2024		Ngân hàng Đầu tư RHB chuyển nhượng 100% phần vốn góp cho Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam RHB Investment Bank Berhad transfers 100% of its equity interest to Public Bank Vietnam Limited.	Chủ sở hữu The Owner
2.	Lee Chin Guan					10/07/2024		Ngân hàng Đầu tư RHB chuyển nhượng 100% phần vốn góp cho Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam RHB Investment Bank Berhad transfers 100% of its equity interest to	Người quản lý của Công ty mẹ - Chủ tịch Hội đồng Thành viên PBMN Manager of the parent

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
								Public Bank Vietnam Limited	company (Chairman of the BOM of Public Bank Vietnam)
3.	Chee Keng Eng					10/07/2024		Ngân hàng Đầu tư RHB chuyển nhượng 100% phần vốn góp cho Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam <i>RHB Investment Bank Berhad transfers 100% of its equity interest to Public Bank Vietnam Limited</i>	Người quản lý, Người đại diện theo pháp luật của Công ty mẹ - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc PBVN <i>Manager and Legal representative of parent company - Member of BOM and CEO of Public Bank Vietnam</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
4.	Cheah Kim Ling		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the BOM</i>			10/07/2024		Bổ nhiệm theo Quyết định số 01/2024/PBVN/PBSV ngày 10/07/2024 của Chủ sở hữu. <i>Appointment according to Decision No. 01/2024/PBVN/PBSV dated 10/07/2024 of the Company's Owner.</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
5.	Dato' Chang Kat Kiam		Thành viên HĐQT			10/07/2024		Bổ nhiệm theo Quyết định số 01/2024/PBVN/PBSV ngày 10/07/2024 của Chủ sở hữu. <i>Appointment according to Decision No. 01/2024/PBVN/PBSV dated 10/07/2024 of the Company's Owner.</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>
6.	Dato' Mohammed Najeeb Bin Abdullah		Member of the BOM			10/07/2024		Bổ nhiệm theo Quyết định số 01/2024/PBVN/PBSV ngày 10/07/2024 của Chủ sở hữu. <i>Appointment according to Decision No. 01/2024/PBVN/PBSV dated 10/07/2024 of the Company's Owner.</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
7.	Nguyễn Quang Tuấn					10/07/2024		Ngân hàng Đầu tư RHB chuyển nhượng 100% phần vốn góp cho Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam <i>RHB Investment Bank Berhad transfers 100% of its equity interest to Public Bank Vietnam Limited</i>	Người quản lý của Công ty mẹ - Phó Tổng Giám đốc của PBVN <i>Manager of the parent company – Chief Operating Officer Public Bank Vietnam</i>
8.	Đào Thanh Tùng					10/07/2024		Ngân hàng Đầu tư RHB chuyển nhượng 100% phần vốn góp cho Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam <i>RHB Investment Bank Berhad transfers 100% of its equity interest to Public Bank Vietnam Limited</i>	Người quản lý của Công ty mẹ - Phó Tổng Giám đốc của PBVN <i>Manager of the parent company – Chief Operating Officer Public Bank Vietnam</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan/ <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
9.	Raymond Wong Chen Onn					10/07/2024		Ngân hàng Đầu tư RHB chuyển nhượng 100% phần vốn góp cho Ngân hàng TNHH MTV Public Việt Nam <i>RHB Investment Bank Berhad transfers 100% of its equity interest to Public Bank Vietnam Limited</i>	Người quản lý của Công ty mẹ - Phó Tổng Giám đốc của PBVN <i>Manager of the parent company – Chief Operating Officer Public Bank Vietnam</i>
10.	Nguyễn Thị Bích Hà		Tổng Giám đốc <i>Chief Executive Officer</i>			05/08/2024		Bổ nhiệm theo Quyết định của UBCK số 61/GPĐC-UBCK ngày 05/08/2024 <i>Appointment according to Decision No. 61/GPĐC-UBCK dated 05/08/2024 issued by SSC</i>	Người nội bộ <i>Internal Person</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
11.	Trịnh Tuấn Dũng		Kế toán trưởng			13/12/2024		Bổ nhiệm theo NQ HĐQT số 12/2024/NQHDTV ngày 13/12/2024 Appointment according to the BOM Resolution No. 12/2024/NQHDTV dated 13/12/2024	Người nội bộ Internal Person

Phụ lục III. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Appendix III. The list of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản GDCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Cheah Kim Ling		Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOM					Bổ nhiệm ngày 10/07/2024 Appointment on 10/07/2024
1.1.	Chong Chen Fah							Chồng/ Spouse
1.2.	Chong Jun-min Julian							Con trai/ Son
1.3.	Chong Jun-pin Justine							Con gái/ Daughter

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.4.	Chong Jun-xin Jessica							Con gái/ <i>Daughter</i>
2.	Dato' Chang Kat Kiam		Thành viên HĐTV <i>Member of the BOM</i>					Bổ nhiệm ngày 10/07/2024 <i>Appointment on 10/07/2024</i>
2.1.	Datin Chock Fong Lee							Vợ/ <i>Spouse</i>
2.2.	Chang Yi Xin							Con gái/ <i>Daughter</i>

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản GDCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.3.	Chang Yin Ting							Con gái/ Daughter
2.4.	Chang Yu Yang							Con trai/ Son
3.	Dato' Mohammed Najeeb Bin Abdullah		Thành viên HĐTV Member of the BOM					Bổ nhiệm ngày 10/07/2024 Appointment on 10/07/2024
3.1.	Khamisiah Rahmat binti							Vợ/ Spouse

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản GDCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
3.2.	Natasya Mohammed Najeeb							Con gái/ Daughter
3.3.	Muhammad Nafeez bin Mohammed Najeeb							Con trai/ Son
4.	Nguyễn Thị Bích Hà		Tổng Giám đốc Chief Executive Officer	025184012568 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 16/10/2024. 025184012568 on 16/10/2024 issued by The Ministry of Public Security				Bổ nhiệm ngày 05/08/2024 Appointment on 05/08/2024
4.1.	Nguyễn Huỳnh							Bố / Father

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản GDCK (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
4.2.	Đinh Thị Hồng Bích							Mẹ / Mother
4.3.	Đào Đức Minh							Chồng/ Spouse
4.4.	Đào Tuệ Anh							Con/ Child
4.5.	Đào Tuệ Mỹ							Con/ Child
4.6.	Nguyễn Tuệ Lâm							Em gái/ Sister

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
5.	Trịnh Tuấn Dũng		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>					Bổ nhiệm ngày 13/12/2024 <i>Appointment on 13/12/2024</i>
5.1.	Lã Thị Minh Phương							Mẹ/ <i>Mother</i>
5.2.	Nguyễn Trần Khánh Linh							Vợ/ <i>Spouse</i>
5.3.	Trịnh Tuấn Minh							Con/ <i>Child</i>

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card No./Passport No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú Note
5.4.	Trịnh Tuấn Hùng							Em trai/ Brother
5.5.	Nguyễn Thanh Hưng							Bố vợ/ Father in law
5.6.	Trần Thúy Loan							Mẹ vợ/ Mother in law

Phụ lục IV. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Appendix IV. Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ Not applicable	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	13/02/2025	Quyết định số 01/2025/QĐTGD/PBSV	- Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> - Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 200.000.000.000 VNĐ <i>Total value of fixed deposit: VND 200.000.000.000</i>	
2.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ Not applicable	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm,	06/03/2025	Quyết định số 02/2025/QĐTGD/PBSV	- Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> - Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 20.000.000.000 VNĐ <i>Total value of fixed deposit: VND 20.000.000.000</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản GĐCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
					Hà Nội, Việt Nam				
3.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	Chủ sở hữu <i>Owner</i>	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngõ Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	13/03/2025	Quyết định số 03/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 400.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 400.000.000.000</i>	
4.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	Chủ sở hữu <i>Owner</i>	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngõ Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	14/03/2025	Quyết định số 04/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 50.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 50.000.000.000</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>organization/ individual</i>	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
5.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	03/04/2025	Quyết định số 06/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 19.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 19.000.000.000</i>	
6.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	11/04/2025	Quyết định số 07/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 18.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 18.000.000.000</i>	
7.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/	Không có/ <i>Not applicable</i>	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing	14/04/2025	Quyết định số 08/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi.	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
	Public Bank Vietnam Limited				Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam			<i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 315.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 315.000.000.000</i>	
8.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	<i>Chủ sở hữu Owner</i>	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	29/04/2025	Quyết định số 09/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 20.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 20.000.000.000</i>	
9.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	<i>Chủ sở hữu Owner</i>	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận	09/05/2025	Quyết định số 10/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 20.000.000.000 VND	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
					Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam			Total value of fixed deposit: VND 20.000.000.000	
10.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ Not applicable	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	14/05/2025	Quyết định số 11/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 320.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 320.000.000.000</i>	
11.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ Not applicable	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	16/05/2025	Quyết định số 12/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 27 tỷ VND <i>Total value of fixed deposit: VND 27.000.000.000</i>	

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>organization/ individual</i>	Tài khoản GDCK (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No., date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Resolution No. or Decision No. (if any, specifying date of issue)</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
12.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	09/06/2025	Quyết định số 13/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 13.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 13.000.000.000</i>	
13.	Ngân hàng trách nhiệm hữu hạn Public Việt Nam/ Public Bank Vietnam Limited	Không có/ <i>Not applicable</i>	Chủ sở hữu Owner	0100112733	Tầng 1, tầng 10 và tầng 11, Tòa nhà Hanoi Tungshing Square, số 2 Ngô Quyền, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam	16/06/2025	Quyết định số 14/2025/QĐTGD/PBSV	• Phê duyệt các Hợp đồng tiền gửi. <i>To approve Fixed Deposit Contracts.</i> • Tổng giá trị tiền gửi có kỳ hạn: 170.000.000.000 VND <i>Total value of fixed deposit: VND 170.000.000.000</i>	